

Số: 122/KH-MNMT

Mỹ Lộc, ngày 25 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục Ngày hè năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 1635/SGDĐT-GDMN ngày 26/11/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ngày Thứ Bảy, ngày hè, ngoài giờ hành chính;

Công văn số 37/SGDĐT-TC ngày 08/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của nhà trường. Trường Mầm non Mỹ Tiến xây dựng Kế hoạch thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngày hè năm 2026 cụ thể như sau:

I. Dự kiến số trẻ đến trường ngày hè năm 2026

STT	Tên lớp	Số lớp	Số trẻ đi học ngày hè
1	Nhóm trẻ 24 – 36 tháng	2	
2	Lớp 3 - 4 tuổi	1	
3	Lớp 4 - 5 tuổi	1	
4	Lớp 5 - 6 tuổi	1	
	Cộng	9	

II. Thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngày hè năm 2026.

*** Cơ sở mức thu**

- Căn cứ Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các

khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình.

1. Dịch vụ ăn uống, bán trú

a) Dịch vụ ăn bán trú (bao gồm tiền ăn, chất đốt)

**** Dự kiến thu***

- Định mức thu tiền ăn bán trú: Nhà trường xây dựng bảng thực đơn cụ thể hàng tháng (tuần chẵn và tuần lẻ) và đảm bảo chất lượng dinh dưỡng cho từng độ tuổi, dự kiến mức thu tiền mua thực phẩm theo khẩu phần ăn là 22.000 đồng/trẻ/ngày. Thu theo số ngày thực tế trẻ đi học.

- Nhà trường dự kiến thu: Tiền chất đốt và các chi phí khác có liên quan: 2.000 đồng/trẻ/ngày, thu theo số ngày thực tế trẻ đi học.

**** Dự kiến chi***

- Chi mua lương thực, thực phẩm theo khẩu phần.
- Chi mua chất đốt và các chi phí khác có liên quan.

b) Dịch vụ quản lý học sinh bán trú

**** Dự kiến thu:*** 6.000 đồng/trẻ/ngày, thu theo số ngày thực tế trẻ đi học.

**** Dự kiến chi***

Chi trả tiền công cho giáo viên trực tiếp chăm sóc, công tác quản lý buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính. Cụ thể:

- Chi thù lao cho giáo viên dạy trực tiếp (80%).
- Chi công tác quản lý (20%).

c) Dịch vụ nấu ăn

**** Dự kiến thu:*** 100.000đồng/trẻ/tháng, thu theo số tháng thực tế trẻ đi học.

**** Dự kiến chi***

Chi trả tiền công và các khoản đóng góp theo quy định (nếu có) cho nhân viên nấu ăn tại nhà trường.

2. Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em ngày hè

**** Dự kiến thu:*** 30.000đồng/trẻ/ngày, thu theo số ngày thực tế trẻ đi học.

**** Dự kiến chi***

- Nộp thuế TNDN
- Kinh phí còn lại sau nộp thuế:
 - + Chi thù lao cho giáo viên dạy trực tiếp (70%)
 - + Chi cho BQL dạy thêm học thêm (18%)

+ Sửa chữa, tăng cường CSVC,... (12%)

3. Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh

* *Dự kiến thu*: 30.000 đồng/trẻ/tháng, thu theo số tháng thực tế trẻ đi học.

* *Dự kiến chi*

- Chi tiền công vệ sinh sân trường: 1.500.000 đồng/tháng.
- Trả công thu gom, vận chuyển, xử lý rác hàng ngày: 799.200 đồng/tháng
- Mua công cụ, dụng cụ lao động, hóa chất, đồ vệ sinh,....
- Chi sửa chữa, thay thế thiết bị vệ sinh, hệ thống điện nước khu vệ sinh học sinh và các chi phí khác có liên quan.

4. Dịch vụ nước cho học sinh

* *Dự kiến thu*: 20.000 đồng/trẻ/tháng, thu theo số tháng thực tế trẻ đi học.

* *Dự kiến chi*

- Hỗ trợ công đun nước :200.000 đồng/người/khu x 2khu
- Chi tiền nước sạch .
- Chi sửa chữa, bảo dưỡng máy lọc nước, bồn sung ca cốc, bình đựng nước.

5. Dịch vụ làm mát bằng điều hòa

* *Dự kiến thu*

Nhà trường dự kiến thu dịch vụ làm mát bằng điều hòa là 20.000 đồng/trẻ/tháng, thu theo số tháng thực tế sử dụng.

* *Dự kiến chi*

- Kinh phí chi trả tiền điện của tháng sử dụng điều hòa được chi từ 100% số tiền thu được từ dịch vụ làm mát bằng điều hòa và nguồn thu khác của nhà trường.

III. Công tác thu qua tài khoản ngân hàng:

Nhà trường triển khai thu 100% bằng tài khoản ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chi nhánh Mỹ Lộc qua số tài khoản 3210201008161.

IV. Công khai các khoản thu

Nhà trường thực hiện công khai các khoản thu, chi theo quy định tại: Thông tư 09/2024/TT-BDGĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Việc công khai được thực hiện bằng hình thức công khai trên trang thông tin điện tử của trường.

V. Công tác chỉ đạo quản lý

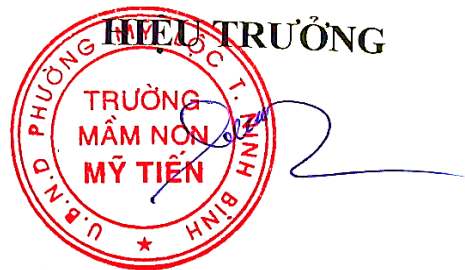
- Bộ phận tài vụ thực hiện nghiêm túc các quy trình, thủ tục và mở đủ, đúng hệ thống sổ sách thu chi tài chính theo đúng quy định của Nhà nước. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm điều hành, kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kịp thời những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Nhân viên kế toán có trách nhiệm tiến hành thu - chi và quản lý thu - chi theo đúng kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngày hè năm 2026 của trường Mầm non Mỹ Tiến.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân phường Mỹ Lộc (Đề BC);
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Minh Chính